

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 27-4-2022
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Hằng.
2. Bà Hoàng Phương Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị L, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Xóm 11, xã NgS, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Văn Ph, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Xóm 6, xã NgS, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 02 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hồ Thị L trình bày: Chị và anh Trần Văn Ph lấy nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NgS, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An vào ngày 14/12/2021. Sau khi kết hôn vợ chồng không có tiếng nói chung, luôn xảy ra mâu thuẫn căng thẳng do anh Ph không tôn trọng, chửi bới và xúc phạm chị và bố mẹ, nghi ngờ chị có tình cảm với người khác, bố mẹ hai bên khuyên bàn để vợ chồng đoàn tụ nhưng không có

kết quả. Chị và anh Ph sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ph. Chị và anh Ph không ai có con riêng, chưa có con chung, hiện tại chị không mang thai. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

Bị đơn anh Trần Văn Ph vắng mặt: Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo hoãn, thông báo kết quả phiên họp, anh Phúc vắng mặt không có lý do.

Tại bản tự khai anh Trần Văn Ph trình bày: Anh và chị L có đăng ký kết hôn ngày 14/12/2021 tại UBND xã NgS, kết hôn tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do tính cách không hợp, không thông cảm cho nhau. Chị L bỏ về bên ngoại sống, anh và bố mẹ có sang nói chuyện, khuyên bàn chị L quay về vợ chồng tiếp tục chung sống nhưng chị L không về. Nay chị L xin ly hôn anh đồng ý theo yêu cầu của chị. Vợ chồng chưa có con chung, hiện tại chị L không mang thai, tài sản anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Mẹ anh (bà Đ) có thông báo cho anh biết việc Tòa án tổng đạt đơn khởi kiện, tài liệu và các thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vì lý do công việc nên anh không về được, anh đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh.

Tại biên bản lấy lời khai bà Vũ Thị Đ (mẹ anh Ph) trình bày: Mâu thuẫn giữa chị L và anh Ph cụ thể như thế nào bà không biết, chỉ thấy vợ chồng cãi nhau, sau đó chị L bỏ về bên ngoại sống, gia đình bà và anh Ph có sang nhà bố mẹ chị L để nói chuyện, khuyên bàn chị L về chung sống với anh Phúc nhưng chị L không về vì không còn tình cảm với anh Phúc, chị L và anh Ph sống ly thân đầu năm 2022 đến nay. Vợ chồng chưa có con chung. Bà nhận các văn bản tài liệu Tòa án tổng đạt và đã thông báo lại cho anh Ph biết việc chị L xin ly hôn, nhưng vì công việc nên anh không về để đến Tòa án làm việc được. Anh Phúc có gửi bản tự khai về cho bà, ý kiến của anh Ph anh đã trình bày trong bản tự khai mà bà đã nộp cho Tòa án.

Kết quả xác minh tại UBND xã NgS thể hiện: Chị L, anh Ph có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã NgS, huyện Quỳnh Lưu. Mâu thuẫn giữa chị L, anh Ph địa phương không rõ vì không có yêu cầu địa phương hòa giải. Nay chị L xin ly hôn anh Ph đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý, thu thập chứng cứ giải quyết vụ án, tổng đạt văn bản cho Viện kiểm sát và đương sự của Thẩm phán

hoàn toàn đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử, thư ký tuân theo quy định pháp luật trong quá trình xét xử. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và có ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt, nên Tòa án vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định pháp luật.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Hồ Thị L được ly hôn anh Trần Văn Ph. Về con chung: Chưa có. Về tài sản: không xem xét. Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến trình bày của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về ly hôn, bị đơn anh Trần Văn Ph có đăng ký hộ khẩu tại xã NgS, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39, khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Anh Trần Văn Ph đã được Tòa án tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh Phúc có ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị L và anh Ph là hợp pháp, tuân thủ điều kiện pháp luật quy định (Giấy chứng nhận kết hôn số 64/2021). Các bên đương sự thừa nhận quá trình chung sống do bất đồng tính cách, quan điểm, không tin tưởng, thông cảm cho nhau nên sống ly thân từ đầu năm 2022 cho đến nay. Tòa án báo anh Ph đến hòa giải để vợ chồng cho nhau cơ hội khắc phục mâu thuẫn nhưng anh không đến. Chị L giữ nguyên quan điểm xin ly hôn. Điều đó chứng tỏ các bên đương sự không có thiện chí trong việc tìm biện pháp khắc phục, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh Ph đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị L được ly hôn anh Ph.

Về con chung: Chưa có.

Về tài sản chung: Không ai yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Các Điều 28, 35, 39, khoản 1 Điều 40, 147, 227, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hồ Thị L và anh Trần Văn Ph.
2. Con chung: chưa có.
3. Về tài sản: Không xem xét.
4. Về án phí: Chị Hồ Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0007666 ngày 22/02/2022.
5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã NgS (nơi ĐKKH 2021);
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến

